

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
GHI TÊN ĐƠN VỊ CHỦ QUẢN MÔN HỌC

ĐỀ THI, ĐÁP ÁN/RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 2, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Nhập môn quản trị Logistics và chuỗi cung ứng		
Mã học phần:	72SCMN40373	Số tín chỉ:	03
Mã nhóm lớp học phần:	242_72SCMN40373_01		
Hình thức thi: Trắc nghiệm và tự luận	Thời gian làm bài:	60	phút
<input type="checkbox"/> Đề thi có sử dụng phần mềm riêng	GV ghi cụ thể tên phần mềm:		
Thí sinh được tham khảo tài liệu:	<input checked="" type="checkbox"/> Có	<input type="checkbox"/> Không	

Giảng viên nộp đề thi, đáp án bao gồm cả **Lần 1 và Lần 2 trước ngày 17/11/2024.**

Cách thức nộp bài (Giảng viên ghi rõ yêu cầu):

Gợi ý:

- SV gõ trực tiếp trên khung trả lời của hệ thống thi hoặc upload file word;
- SV được mang tài liệu.

1. Format đề thi

- Quy ước đặt tên file đề thi:
- + Mã học phần_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TUL_De 1_Trang1
- + Mã học phần_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TUL_De 1_Mã đề_Trang1 (**Nếu sử dụng nhiều mã đề cho 1 lần thi**).

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf (**nén lại và đặt mật khẩu file nén**) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhất Linh).

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Clearly present logistics concepts, supply chain concepts, types of supply chains, and the relationship between logistics and supply chains,	Trắc nghiệm	20%	1.1, 1.2, 1.3, 1.4, 1.5, 1.6, 1.7, 1.8, 1.9, 1.10, 1.11, 1.12, 1.13 1.14, 1.15	3	1,5
CLO2	Clearly demonstrate the process of designing distribution networks, as well as building types of supply chain strategies	Trắc nghiệm	20%	1.1, 1.2, 1.3, 1.4, 1.5, 1.6, 1.7, 1.8, 1.9, 1.10, 1.11, 1.12, 1.13 1.14, 1.15	3	1,5
CLO3	Clearly present cost management methods, and risk management methods in the supply chain.	Tự luận	30%	2.1, 2.2	7	3,5

CLO4	Clearly outline methods for controlling, measuring, and evaluating supply chain functions	Tự luận	30%	2.1, 2.2	7	3,5
CLO5	Work independently and effectively in a team; good work-organization; communicate with others effectively (by language, gestures, telephone, text, etc.); confidently present and speak in front of a crowd; Utilize the ability to think critically and critically.	Bài tập quá trình, thuyết trình				
CLO6	Comply with legal regulations and business ethical values in e-commerce activities; and at the same time show a sense of responsibility; ability to work under pressure; honest; be disciplined in the learning and working environment; lifelong self-learning.	Bài tập quá trình, thuyết trình				

Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1)

(2) Nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

III. Nội dung câu hỏi thi

PHẦN TRẮC NGHIỆM (10 câu hỏi, mỗi câu trả lời đúng được 0.2 điểm)

In the cycle view of a supply chain, what typically happens at the interface between two successive stages?

- A. An order is placed and fulfilled
- B. Customer demand is forecasted
- C. A new supplier is selected
- D. Inventory is permanently stored

ANSWER: A

Which of the following is *not* one of the three macro processes in a supply chain?

- A. Financial Risk Management (FRM)
- B. Customer Relationship Management (CRM)
- C. Internal Supply Chain Management (ISCM)
- D. Supplier Relationship Management (SRM)

ANSWER: A

In supply chain risk management, what is one benefit of having multiple suppliers?

- A. It mitigates the risk of disruption from any single supply source
- B. It guarantees the lowest procurement cost
- C. It simplifies negotiations and lowers transportation expenses
- D. It eliminates the need for inventory buffering

ANSWER: A

What is an advantage of IKEA's product design strategy to reduce shipping costs?

- A. Designing modular products that can be flat-packed for efficient shipping
- B. Using luxury packaging materials for branding purposes
- C. Assembling products at centralized European factories before delivery
- D. Increasing the number of suppliers per item to maximize inventory

ANSWER: A

What is one key strategy to reduce the bullwhip effect?

- A. Sharing end-customer demand information across the entire supply chain
- B. Increasing the number of intermediaries in the supply chain
- C. Offering large quantity discounts without limits
- D. Reducing the number of products offered

ANSWER: A

Which of the following is true about Vendor-Managed Inventory (VMI)?

- A. The manufacturer or supplier is responsible for inventory decisions at the retailer
- B. The inventory is owned and managed by a third-party logistics provider
- C. The retailer forecasts and controls all stock orders based on past sales
- D. VMI applies only to international and offshore supply chains

ANSWER: A

Which of the following is a key strategy Amazon uses to manage the long-tail phenomenon?

- A. Selling a vast variety of less popular items not typically stocked by physical retailers
- B. Offering free delivery on all items regardless of size
- C. Avoiding partnerships with third-party sellers to focus on core inventory
- D. Prioritizing only best-selling products in its warehouses

ANSWER: A

What is the main advantage of building customer relationships and experiences?

- A. It makes it more difficult for customers to switch to another provider
- B. It eliminates the need for supply chain improvements
- C. It guarantees premium pricing regardless of product quality
- D. It reduces the cost of manufacturing and distribution

ANSWER: A

What does total cost of ownership include in sourcing decisions?

- A. Acquisition costs, ownership costs, and post-ownership costs
- B. Only the price quoted by the supplier
- C. Inventory and warehousing expenses alone
- D. Exclusively manufacturing and inspection costs

ANSWER: A

Which of the following risk-sharing contracts allows retailers to return unsold inventory?

- A. Buyback contract
- B. Revenue-sharing contract
- C. Quantity flexibility contract
- D. Vickrey sealed bid auction

ANSWER: A

.....

PHẦN TỰ LUẬN (tổng số 2 câu hỏi + thang điểm từng câu hỏi)

Câu 1 (5.0 điểm): Lays sells potato chips in cartons of 18 bags. The monthly demand is 21,600 bags. Each carton costs \$18. The holding cost is 4% of the carton price. Ordering

cost is \$20. The lead time is 6 days. The company operates 270 days per year. Please calculate:

- The EOQ, the time between orders, and the number of orders per year (2 points)
- The Reorder Point (ROP) (1 point)
- The Total Annual Cost (1 point)

Câu 2 (3.0 điểm): What is the “tragedy of the commons,” and how does it affect global supply chains?

In your answer, explain what the “tragedy of the commons” means in simple terms. Use examples from the document like pollution, overfishing, or carbon emissions. Describe how this problem makes it hard for companies to work together on sustainability. Then mention at least one solution discussed in the document (e.g., carbon tax, cap-and-trade, or take-back programs) that can help reduce environmental damage.

ĐÁP ÁP VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Trắc nghiệm		2.0	
1-10		0.2	
II. Tự luận			
Câu 1		5.0	
Nội dung a.	$D = \frac{21,600}{18} * 12 = 14,400 \frac{\text{cartons}}{\text{year}}$ $S = \$20; H = \$18 * 0.04 = \$0.72; P = \$18; WD = 270 \text{ days}; L = 6 \text{ days}$ $EOQ = \sqrt{\frac{2DS}{H}} = \sqrt{\frac{2 * 14,400 * \$20}{\$0.72}} = 632.46 \approx 633 \text{ carton}$ $n = \frac{D}{EOQ} = \frac{14,400}{633} = 22.7 \approx 23 \text{ times/year}$ $T = \frac{WD}{n} = \frac{270}{23} = 11.74 \text{ days}$	2.0	
Nội dung b.	$ROP = dL = \frac{D}{WD} L = \frac{14,400}{270} 6 = 320 \text{ cartons}$	1.0	
Nội dung c.		1.0	

	$Total\ cost = S * n + H * \frac{EOQ}{2} + P * D$ $Total\ cost = \$20 * 23 + \$0.73 * \frac{633}{2} + \$18 * 14,400$ $= \$259,887.52$		
Câu 2		3.0	
	<p>The “tragedy of the commons” happens when individuals or companies overuse shared resources—like air, water, and forests—because they only think about their own short-term benefit. In global supply chains, this problem appears when companies pollute the environment or use too many natural resources without paying the full cost.</p> <p>For example, every company creates pollution through waste, chemicals, or carbon dioxide. If one company tries to reduce its waste, it must spend money, but if it continues to pollute, the damage is shared by everyone. This means companies have little reason to change unless everyone does it together. The document also gives examples like overfishing of sturgeon in Russia and salmon in dammed rivers, showing how shared resources can be destroyed if no one takes responsibility.</p> <p>This challenge also happens between countries. Rich countries like the United States and Western Europe have caused most carbon emissions, but poorer countries near the equator suffer more from the effects of climate change, such as drought and rising sea levels.</p> <p>To solve this problem, the document mentions some solutions. One is a carbon tax, where companies pay money for each ton of emissions they produce. Another is the cap-and-trade system, where there is a limit on total emissions and companies can buy and sell the right to pollute. These systems put a price on pollution and give companies a reason to reduce their environmental damage.</p> <p>In summary, the tragedy of the commons makes it hard for companies to act sustainably on their own. But with good rules and shared responsibility, we can protect the environment while running efficient supply chains.</p>		
	Điểm tổng	10.0	

Người duyệt đề



Nguyễn Viết Tịnh

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 4 năm 2025

Giảng viên ra đề



Tổng Chí Thông